

UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG MẦM NON 27

Số: 42/QĐ-MN27

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Thạnh, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường
Năm học 2024 – 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 27

Căn cứ quyết định số 5927/QĐ-UBND, Bình Thạnh ngày 27/8/2012 Quyết định của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh V/v chuyển đổi trường Mầm non công lập 27 thực hiện cơ chế tự chủ một phần về tài chính thành trường Mầm non 27;

Căn cứ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung quy định bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Bộ Quy tắc ứng xử trong Trường Mầm non 27 năm học 2024 – 2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Trường Mầm non 27 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Châu Nguyễn Thùy Dung

UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG MẦM NON 27

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Thạnh, ngày 23 tháng 8 năm 2024

BỘ QUY TẮC

Ứng xử trong nhà trường năm học 2024 – 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-MN27 ngày 23 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng trường Mầm non 27)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

1. Quy tắc ứng xử quy định tại quyết định này áp dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên người lao động đang công tác tại trường mầm non 27, Cha mẹ học sinh trường Mầm non 27.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên người lao động ngoài việc thực hiện quy tắc ứng xử của Trường Mầm non 27 tại văn bản này đồng thời phải thực hiện nghiêm túc quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng chính phủ tại quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 16/4/2008 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học

1. Điều chỉnh cách ứng xử của Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động đang công tác tại trường Mầm non 27 theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường, ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.

2. Xây dựng văn hóa trong nhà trường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường.

3. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ công chức, viên chức, người lao động vi phạm các Quy tắc ứng xử trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng các mối quan hệ công tác. Đồng thời là căn cứ để đánh giá xếp loại và giám sát việc chấp hành quy định pháp luật của các bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật, phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.
2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.
3. Bao đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất và năng lực của trẻ, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường.
4. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung Bộ quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan và được sự đồng thuận của đa số thành viên trong nhà trường.

CHƯƠNG II NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ và giữ gìn cảnh quan nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch đẹp.
4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục, nhân viên và người lao động phải sử dụng trang phục phù hợp với tính chất công việc; Trang phục của trẻ phải sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp với các hoạt động giáo dục; cha mẹ học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.
6. Không hút thuốc lá trong phòng họp, hội trường, nơi đông người trong giờ làm việc; Không uống rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc.
7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với trẻ và tất cả các thành viên trong nhà trường.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể nhà trường.

Điều 5. Các chuẩn mực đạo đức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động

1. Phẩm chất chính trị

Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật, không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Có ý thức tổ chức kỷ luật, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cấp trên; có ý thức vì tập thể sư phạm nhà trường, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà trường, giữ gìn và phát huy truyền thống “Dạy tốt- Học tốt”.

Guar mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

2. Đạo đức nghề nghiệp

Tâm huyết với nghề, yêu thích nghề dạy học; có ý thức giữ gìn danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống; có lòng nhân ái, yêu thương, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với trẻ, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh, đồng nghiệp và cộng đồng.

Tận tụy với công việc được giao; thực hiện đúng các quy định Điều lệ trường Mầm non, Quy chế chuyên môn, nội quy, quy định của nhà trường.

Công bằng trong chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

Có thiện chí, sẵn sàng tiếp thu ý kiến đóng góp, đồng thời luôn chân thành trong đóng góp ý kiến cho cấp trên, đồng nghiệp trên tinh thần xây dựng; thường xuyên tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để ứng dụng vào thực tế hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ, hoàn thành tốt nhiệm vụ phù hợp yêu cầu thực tiễn ở từng giai đoạn cụ thể.

Có tinh thần giữ gìn và bảo vệ danh dự, uy tín, phẩm chất, đạo đức Nhà giáo.

3. Lối sống, tác phong

Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó vươn lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Có lối sống lành mạnh hoà nhập với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; biết ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

Trang phục khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của học sinh.

Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. Quan hệ, ứng xử đúng mực, gần gũi với nhân dân, phụ huynh học sinh, đồng nghiệp và học sinh; kiên quyết đấu tranh với các hành vi trái pháp luật.

Xây dựng gia đình văn hoá, thương yêu, quý trọng lẫn nhau; biết quan tâm đến những người xung quanh; thực hiện nếp sống văn hoá nơi công cộng.

Điều 6. Ứng xử của cán bộ quản lý nhà trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng)

1. Đối với bản thân

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

Chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật.

Không ngừng rèn luyện, học tập nâng cao nhận thức về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

Thực hiện đúng các quy định Luật viên chức, Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của Pháp luật.

Chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, phấn đấu vì sự phát triển chung của nhà trường và của ngành.

Giương mẫu trong ngôn phong, tác phong và lối sống, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tác phong trang phục chỉnh tề, lịch sự, phù hợp môi trường sư phạm, không gây phản cảm.

2. Đối với trẻ: ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, yêu thương, trách nhiệm, bao dung, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

3. Đối với cấp trên, cấp dưới, giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc

phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

4. **Đối với Cha mẹ học sinh:** ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi

5. **Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:** Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của giáo viên

1. Đối với bản thân

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

Chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật.

Không ngừng rèn luyện, học tập nâng cao nhận thức về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

Thực hiện đúng các quy định luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức, Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của Pháp luật.

Chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, phấn đấu vì sự phát triển chung của nhà trường và của ngành.

Không nghe và sử dụng điện thoại vào việc riêng, việc khác khi trực tiếp tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; và khi tham gia hội họp.

Tác phong trang phục chỉnh tề, lịch sự, phù hợp môi trường sư phạm, không gây phản cảm.

2. **Đối với trẻ:** Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. **Không xúc phạm, gây tổn thương**, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; **không thờ ơ**, né tránh uốn nắn những hành vi chưa đúng của trẻ.

3. **Đối với cán bộ quản lý:** Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

4. Đối với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ mẫu mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ, tôn trọng sự khác biệt; Bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm gây mất đoàn kết.

5. Đối với Cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ mẫu mực, trung thực, thân thiện, hợp tác, chia sẻ, không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

6. Đối với khách đến liên hệ công tác tại trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng; Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của nhân viên và người lao động

1. Đối với bản thân

Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo;

Chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật;

Không ngừng rèn luyện, học tập nâng cao nhận thức về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác;

Thực hiện đúng các quy định luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức, Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của Pháp luật;

Chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của cấp trên, của tổ chức, phấn đấu vì sự phát triển chung của nhà trường và của ngành;

Không nghe và sử dụng điện thoại vào việc riêng, việc khác khi đang thực hiện nhiệm vụ; và khi tham gia hội họp;

Tác phong trang phục chỉnh tề, lịch sự, phù hợp môi trường sư phạm, không gây phản cảm.

2. Đối với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

3. Đối với CBQL, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, trung thực, hợp tác; Chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không ếm tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

4. Đối với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

5. Đối với Cha mẹ học sinh và khách đến liên hệ công tác: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 9. Ứng xử của Cha mẹ học sinh

1. **Đối với trẻ:** Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, yêu thương, không xúc phạm, bạo lực.

2. **Đối với CBQL, GV, NV nhà trường:** Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác và chia sẻ. Không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến liên hệ công tác tại trường

1. **Đối với trẻ:** Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện, không xúc phạm, bạo lực.

2. **Ứng xử với CBQL, GV, NV:** Đúng mực, tôn trọng; Không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 11: Ứng xử của trẻ (Học sinh)

1. **Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:** Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. **Ứng xử với bạn bè:** Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. **Ứng xử với cha mẹ và người thân:** Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. **Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:** Tôn trọng, lễ phép.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12: Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động

Cán bộ quản lý có trách nhiệm quán triệt, tổ chức thực hiện các nội dung của Quy tắc ứng xử, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên;

Kiểm tra giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động thực hiện Quy tắc; Phê bình, chấn chỉnh việc vi phạm nội dung Quy tắc và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt Quy tắc này;

Phối hợp với Cha mẹ học sinh, giáo dục trẻ quy tắc ứng xử văn hóa nhằm góp phần hoàn thiện nhân cách của trẻ.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Bộ Quy tắc ứng xử gồm có 3 Chương và 13 Điều, được thống nhất và thông qua trong Hội đồng Sư phạm, có hiệu lực kể từ ngày ký.

CBQL, GV, NV trường Mầm non 27 có trách nhiệm thực hiện đúng theo các nội dung của bộ Quy tắc ứng xử. Định kỳ kiểm tra việc thực hiện của viên chức và người lao động; Những trường hợp vi phạm nội dung trong Bộ quy tắc ứng xử sẽ bị xử lý nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định của Pháp luật.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát, bổ sung hàng năm và được thông qua Hội đồng sư phạm./.



Châu Nguyễn Thùy Dung